TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 02 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 667/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Ngọc Q**, sinh năm 1966; Trú tại: Số A ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà **Phạm Thị N**, sinh năm 1968; Trú tại: Số A ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Ngọc Q và bà Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Ngọc Q và bà Phạm Thị N thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Trần Ngọc Q và bà Phạm Thị N chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận ông Trần Ngọc Q và bà Phạm Thị N không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Trần Ngọc N1, sinh năm 1984; Trần Ngọc K, sinh năm 1986; Trần H, sinh năm 1988; tất cả đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí HNGĐ là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, ông Trần Ngọc Q tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0001686 ngày 07/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông Trần Ngọc Q được hoàn lại số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Phú;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền